TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số:196/2022/QĐST - HNGĐ	*Th- ờng Tín, ngày 14 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 242/2022/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn Giáp Long, xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, TP H Nội.

Bị đơn: Chị Phạm Phương T, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn Giáp Long, xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, TP H Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Phương T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau**:**

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Phương T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Phương T có 02 con chung là cháu Nguyễn Việt Anh, sinh ngày 30/11/2011; Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 16/05/2015. Anh H, chị T thống nhất thỏa thuận giao cháu Việt Anh và cháu Minh cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H cấp dưỡng cho cháu Việt Anh, cháu Minh mỗi cháu 1.500.000 *(một triệu năm trăm nghìn)* đồng một tháng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu Việt Anh, cháu Minh đủ 18 tuổi. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng do anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín (Biên lai số AA/2020/0023083 ngày 01/11/2022). Anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND TP.Hà Nội;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục Thi hành án;*
- *Các đ- ơng sự;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *L- u hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn